

BỘ TÀI CHÍNH
CÔNG TY XỔ SỐ ĐIỆN TOÁN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1056/VIETLOTT-VP
“V/v thực hiện công bố thông tin
của doanh nghiệp nhà nước”

Hà Nội, ngày 26 tháng 09 năm 2017

PTDN

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
SỐ:	19247
NGÀY:	09.09.2017
CHỖ:	

Kính gửi: - Bộ Tài chính

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện các Quy định về công bố thông tin tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về công bố thông tin của Doanh nghiệp nhà nước; Công ty Xổ số điện toán Việt Nam kính báo cáo về các nội dung công bố thông tin:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 (thực hiện căn cứ Điều 13 – Nghị định 81/2015/NĐ-CP)
2. Tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp hàng năm (thực hiện căn cứ Điều 16 – Nghị định 81/2015/NĐ-CP)
3. Chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp (thực hiện căn cứ Điều 19 – Nghị định 81/2015/NĐ-CP)

(Đính kèm theo công văn)

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Chủ tịch (e-copy để b/cáo);
- Tổng Giám đốc (để b/cáo);
- Kiểm soát viên (e-copy);
- Lưu: VT (04b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Huy

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

**KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017**

Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán Việt Nam (Vietlott) báo cáo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Số liệu báo cáo dựa trên báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:

1. Doanh thu và lợi nhuận

- Các chỉ tiêu doanh thu:

+ Doanh thu có thuế xổ số tự chọn số điện toán đã phát hành: 1.597 tỷ đồng.

+ Doanh thu có thuế xổ số tự chọn điện toán đã mở thưởng: 1.546 tỷ đồng.

+ Doanh thu tài chính: 22,058 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 86,16 tỷ đồng.

2. Thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước: 446,53 tỷ đồng, trong đó:

- Thuế tiêu thụ đặc biệt: 189,38 tỷ đồng.

- Thuế giá trị gia tăng: 120,47 tỷ đồng.

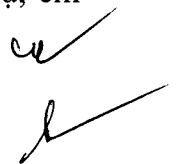
- Thuế thu nhập cá nhân từ trúng thưởng: 58,02 tỷ đồng.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 21,54 tỷ đồng.

- Lợi nhuận còn lại sau khi tạm trích lập các quỹ: 57,12 tỷ đồng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017 (*)

Năm 2017, Công ty Xổ số điện toán Việt Nam triển khai kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán trên các thị trường được Bộ Tài chính phê duyệt, quan tâm đến chất lượng công tác quản lý hệ thống nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, bền vững, tuân thủ quy định pháp luật, hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch năm 2017.



TRÁ
MÔ
XỔ
SỐ

1. Các chỉ tiêu chính năm 2017:

- a) Doanh thu có thuế xỏ số tự chọn số điện toán phát hành: 3.550 tỷ đồng;
- b) Thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước: 779 tỷ đồng;
- c) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 96 tỷ đồng;

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phát triển sản phẩm:

- Phát hành Sản phẩm xỏ số tự chọn số điện toán Thứ ba ra thị trường;
- Phối hợp với đối tác hợp tác kinh doanh bảo đảm các điều kiện sẵn sàng triển khai phương thức phân phối xỏ số điện toán qua điện thoại;

3. Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm:

Hoàn thành chỉ tiêu doanh thu 3.550 tỷ đồng; Phát triển bổ sung thiết bị đầu cuối tại các thị trường được Bộ Tài chính phê duyệt, nâng tổng số thiết bị đầu cuối lũy kế hoạt động lên 5.400 thiết bị.

() Kế hoạch năm 2017 Công ty đang trình Bộ Tài chính phê duyệt*

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Triển khai mô hình tổ chức, tuyển dụng và bố trí lao động theo Đề án nhân sự được Bộ Tài chính phê duyệt.

2. Thực hiện các nội dung Hợp đồng hợp tác kinh doanh với đối tác, đảm bảo tuân thủ đúng theo nội dung Hợp đồng đã ký.

3. Tổ chức các buổi làm việc với đại lý, giám sát các Đại lý thực hiện đúng và đầy đủ Quy định về quản lý hợp đồng đại lý.

4. Đảm bảo toàn bộ hệ thống phần mềm liên quan đến triển khai kinh doanh xỏ số điện toán và hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin như Trung tâm dữ liệu, Mạng máy chủ, bảo mật, Phòng chống xâm nhập theo hướng tuyệt đối an toàn, bảo mật.

5. Tập trung nâng cao chất lượng công tác chăm sóc khách hàng và đảm bảo an toàn, tuyệt đối chính xác công tác Quay số mở thưởng.

6. Triển khai công tác kiểm tra nội bộ về tuân thủ các quy định trong kinh doanh xỏ số điện toán đảm bảo thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá các hoạt động của Công ty nhằm khẳng định vai trò của Công ty trong việc hiện đại hóa, minh bạch hóa hoạt động vui chơi có thưởng tại Việt Nam; tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí để đăng tải nhiều tin bài về hoạt động của Công ty. Tham gia tích cực và có trách nhiệm vào hoạt động của các Hội đồng Xỏ số kiến thiết khu vực



199
CỔ
ĐƠN
T. T.
SỐ
VIỆ
K/II

miền Bắc, miền Trung, miền Nam, Hiệp hội Xổ số Châu Á Thái Bình Dương (APLA) và Hiệp hội Xổ số Thế giới (WLA).

8. Tiếp tục hoàn thiện đầy đủ hệ thống văn bản quản lý phục vụ hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty.

9. Tuyển dụng lao động có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao khả năng làm việc nhóm, khả năng ngoại ngữ.

10. Xây dựng định hướng và chiến lược phát triển bền vững của Công ty; xây dựng kế hoạch hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể phong phú, đa dạng, gắn kết với hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức thành công văn hóa doanh nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.



Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Căn cứ vào quy chế Lương của Công ty để trả lương cho Người lao động theo nguyên tắc: Tiền lương phân phối cho Người lao động dựa trên chức danh công việc đảm nhận, kết quả hoàn thành công việc của từng cá nhân. Trong đó, Người lao động được hưởng lương theo công việc tùy theo mức độ phức tạp, khối lượng công việc và kết quả theo chức danh đảm nhận.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương phân phối cho Người quản lý doanh nghiệp dựa trên kết quả công việc của từng chức danh.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính Phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính Phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và và thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Công ty báo cáo chủ sở hữu phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

+ Tiền lương hàng tháng trên cơ sở lương cơ bản và tạm ứng lương hiệu quả kinh doanh;

+ Tiền lương tháng cuối quý trên cơ sở lương cơ bản của tháng cuối quý và quyết toán lương hiệu quả kinh doanh quý đó.

+ Tiền lương bổ sung cho lao động có thành tích xuất sắc

+ Tiền lương bổ sung nhân dịp lễ, Tết và chi cuối năm hoàn thành nhiệm vụ:

+ Tiền thưởng cho đơn vị, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đăng ký thi đua;

+ Tiền thưởng khen thưởng cuối năm theo các danh hiệu: Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở, Bằng khen Bộ trưởng BTC,

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Tiền lương tạm ứng hàng tháng;

+ Tiền lương cuối năm;

+ Tiền thưởng hoàn thành nhiệm vụ (được xác định sau khi có kết quả đánh giá hiệu quả DN của chủ sở hữu).

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:
Theo biểu đính kèm

14/12/2014

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP			I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	98	69	150
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	14.652	14.580	16.400
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	17.230	12.073	29.520
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	276,04	236,85	3.057,50
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng		14.866	18.098
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	06	06	06
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	20	20	23,83
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.554	1.428	2.574
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	21,58	21,71	35,75
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	26,52	3,00	202,05
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng		0	
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	21,95	21,76	37,98

(*) Kế hoạch năm 2017 Công ty đang trình Bộ Tài chính phê duyệt.

2